TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do –Hạnh phúc**

Châu Thành, ngày 26 tháng 6 năm 2020

Số: 75/2020/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 131/2020/TLST-HNGĐ, ngày 02/6/2020 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Tuấn A**, sinh năm 1978

Địa chỉ: Thôn 3, xã L, huyện V, thành phố Hải Phòng

* Bị đơn: Chị **Lê Thị Bé T**, sinh năm 1984

Địa chỉ: ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng .

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015;

- Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Khoản 1 và Khoản 2 Điều 81, Điều 82 Luật hôn nhân gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn anh Nguyễn Tuấn A và bị đơn chị Lê Thị Bé T.

2/. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Về nuôi con chung: Nguyên đơn anh Nguyễn Tuấn A và bị đơn chị Lê Thị Bé T xác nhận là có 01 con chung tên Nguyễn Lê Khánh D, sinh ngày 07/6/2012. Khi ly hôn hai bên thỏa thuận giao con chung tên Nguyễn Lê Khánh D, sinh ngày 07/6/2012 cho bị đơn chị Lê Thị Bé T trực tiếp nuôi dưỡng. Nguyên đơn anh Nguyễn Tuấn A không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản.

*Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Nguyên đơn anh Nguyễn Tuấn A đồng ý chịu 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà nguyên đơn đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số 0005135 ngày 01/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng. Hoàn trả cho nguyên đơn anh Nguyễn Tuấn A số tiền chênh lệch là 150.000đ.

3/. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng
- Các đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- UBND xã H, huyện C
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Nhẫn